

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC**  
**NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH: KỸ THUẬT TRẮC ĐỊA BẢN ĐỒ**

**1. Tên học phần:**

Tiếng Việt: Quản lý dự án đo đạc – bản đồ

Tiếng Anh: Project management in surveying and mapping

**Mã học phần:** ĐHCQ0165

**Số tín chỉ học phần:** 4 (03: lý thuyết, 01: thực hành)

**Số tiết học phần:**

Lý thuyết: 45 tiết; thực hành/thí nghiệm: 30 tiết

Tự học: 125 giờ

**2. Đơn vị quản lý học phần**

2.1. Giảng viên giảng dạy:

1. TS. Bùi Ngọc Hùng
2. ThS. Nguyễn Thị Mai Anh

2.2. Bộ môn: Trắc địa -- Địa chất.

2.3. Khoa: Mỏ và Công trình

**3. Điều kiện tiên quyết học phần:** Học sau các học phần cơ sở ngành.

**4. Mục tiêu của học phần:**

**4.1. Kiến thức:**

4.1.1. Trình bày được các văn bản pháp luật về quản lý nhà nước, quản lý đo đạc bản đồ; quản lý, xây dựng và khai thác cơ sở dữ liệu; quản lý và khai thác dữ liệu đo đạc bản đồ; các văn bản pháp luật quy định về định mức và đơn giá; các văn bản pháp luật liên quan đến tổ chức hoạt động về đo đạc bản đồ.

4.1.2. Hệ thống được các bước giai đoạn dự án; kế hoạch và các bước thực hiện dự án;

4.1.3. Tổng quát được các bước quản lý dự án;

**4.2. Kỹ năng:**

4.2.1. Lập được kế hoạch cho một dự án cụ thể trong lĩnh vực đo đạc bản đồ;

4.2.2. Soạn thảo được văn bản hành chính; xây dựng được dự toán; lập được phương án kỹ thuật.

**5. Chuẩn đầu ra học phần**

Sau khi hoàn thành việc học học phần này, sinh viên có thể:

1. Hiểu được văn bản pháp luật liên quan đến ngành Trắc địa – Bản đồ.



2. Áp dụng được các kiến thức về Trắc địa bản đồ để lập kế hoạch, xây dựng dự toán, phương án kỹ thuật và báo cáo tổng kết kỹ thuật.

3. Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi.

#### 6. Tóm tắt nội dung học phần

- Các kiến thức về văn bản pháp luật liên quan đến ngành Trắc địa – Bản đồ;
- Các kiến thức về dự án, các giai đoạn của dự án, kế hoạch và thực hiện dự án
- Các kiến thức về quản lý dự án đo đạc bản đồ bao gồm quản lý thời gian và nguồn lực, quản lý chi phí và chất lượng.

#### 7. Cấu trúc nội dung học phần

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	Lý thuyết	TH/TN	
<b>Chương 1</b>	<b>Văn bản pháp luật trong lĩnh vực Trắc địa – Bản đồ</b>	<b>5</b>	<b>5</b>		
1.1	Khái quát chung về văn bản		1		4.1.1
1.2	Các văn bản pháp luật nhà nước trong lĩnh vực Trắc địa – Bản đồ		4		
<b>Chương 2</b>	<b>Khái quát về dự án</b>	<b>30</b>	<b>18</b>	<b>12</b>	
2.1	Khái niệm và phân loại dự án		2		4.1.2
2.2	Khởi đầu dự án		4	4	4.1.3
2.3	Triển khai thực hiện dự án		6	6	4.2.1
2.4	Kết thúc dự án		4	2	4.2.2
	Kiểm tra giữa kì		2		
<b>Chương 3</b>	<b>Quản lý dự án</b>	<b>40</b>	<b>22</b>	<b>18</b>	
3.1	Khái quát về quản lý dự án		2		4.1.2 4.1.3 4.2.1 4.2.2
3.2	Quản lý thời gian và nguồn nhân lực		4	4	
3.3	Quản lý chi phí và chất lượng dự án		6	6	
3.4	Nhà quản lý dự án		4	2	
3.5	Hồ sơ quản lý dự án		6	6	
	<b>Tổng:</b>	<b>75</b>	<b>45</b>	<b>30</b>	

#### 8. Phương pháp giảng dạy

- Phương pháp dạy và học trực tiếp;
- Phương pháp dạy và học tương tác;
- Phương pháp dạy học trải nghiệm;
- Phương pháp dạy độc lập.

#### 9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Có mặt tối thiểu 70% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia và hoàn thành đầy đủ các buổi thảo luận, bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.

## 10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

### 10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau.

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm chuyên cần	Số tiết sinh viên tham dự học/tổng số tiết quy định. Ý thức, thái độ học tập trên lớp, ý thức chuẩn bị bài, làm bài tập ... của sinh viên.	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp thì không được dự thi kết thúc học phần
2	Điểm quá trình	02 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	Thi tự luận 90 phút	60%	

### 10.2. Cách tính điểm:

Điểm học phần bao gồm điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần thực hành; điểm chuyên cần; điểm thi giữa học phần; điểm tiểu luận và điểm thi kết thúc học phần thực hiện theo công thức sau:

$$\boxed{\text{Điểm học phần}} = \boxed{\text{Điểm chuyên cần} \times 0.1} + \boxed{\text{Điểm quá trình} \times 0.3} + \boxed{\text{Điểm thi kết thúc học phần} \times 0.6}$$

Điểm học phần tính theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy chế đào tạo của Nhà trường.

## 11. Tài liệu học tập:

### 11.1. Tài liệu chính:

[1] Bùi Ngọc Hùng, Giáo trình “Quản lý dự án đo đạc – bản đồ”, Trường ĐHCN Quảng Ninh, năm 2021.

### 11.2. Tài liệu tham khảo:

[1] Cao Hào Thi, Nguyễn Thúy Quỳnh Loan, Giáo trình “Quản lý dự án”, NXB ĐHQG TPHCM, năm 2013.



## 12. Hướng dẫn tự học của học phần

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần chuẩn bị
1	1.1. Khái quát chung về văn bản 1.2. Các văn bản pháp luật nhà nước trong lĩnh vực Trắc địa – Bản đồ	8			Tài liệu [1], [2]
2	2.1. Khái niệm và phân loại dự án 2.2. Khởi đầu dự án 2.3. Triển khai thực hiện dự án 2.4. Kết thúc dự án Kiểm tra giữa kì	30		20	Tài liệu [1], [2]
3	3.1. Khái quát về quản lý dự án 3.2. Quản lý thời gian và nguồn nhân lực 3.3. Quản lý chi phí và chất lượng dự án 3.4. Nhà quản lý dự án 3.5. Hồ sơ quản lý dự án	37		30	Tài liệu [1], [2]
<b>Tổng:</b>		<b>75</b>		<b>50</b>	



**TS. Hoàng Hùng Thắng**

Quảng Ninh, ngày 09 tháng 11 năm 2022

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

**TS. Bùi Ngọc Hùng**

**TS. Bùi Ngọc Hùng**